

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về việc phê duyệt đề cương – Dự toán xây dựng chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2010-2020**

#### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Xét đề cương dự toán chi tiết về xây dựng chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới tỉnh giai đoạn 2010-2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 211/TTr-SNN ngày 16/8/2011,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương – dự toán xây dựng chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2010-2020, với những nội dung chính như sau:

1. Đề cương xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2010-2020 (có đề cương kèm theo).

2. Dự toán: Tổng chi phí: 63.950.000 đồng (Sáu mươi ba triệu, chín trăm năm mươi ngàn đồng).

Bao gồm:

- Xử lý số liệu, tổng hợp Chương trình mục tiêu quốc gia 10 huyện, thị xã: 20.000.000 đồng.

- Xây dựng chương trình MTQG cấp tỉnh: 3.750.000 đồng.

- Tổ chức hội nghị thông qua Ban Chỉ đạo tỉnh: 7.600.000 đồng.

- Thông qua Ban Chỉ đạo trung ương: 22.100.000 đồng.

- Văn phòng phẩm phục vụ xây dựng thông qua chương trình: 4.750.000 đồng.

- Hoàn thiện chương trình, phát hành: 5.750.000 đồng.

3. Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước năm 2011.

4. Thời gian thực hiện: tháng 8/2011 đến tháng 12/2011.

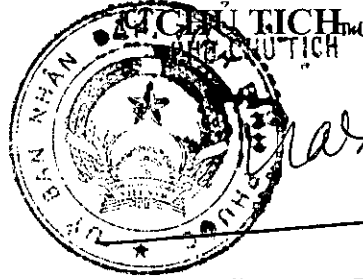
**Điều 2.** Giao Sở Tài Chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn để thực hiện. Văn phòng điều phối chương trình nông thôn mới tổ

chức thực hiện đảm bảo thời gian, chất lượng trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Chánh Văn phòng điều phối chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT;
- Như điều 3;
- LĐVP, Phòng KTN, KTTH;
- Lưu VT(HH89).<sub>4</sub>



Nguyễn Văn Lợi

**ĐỀ CƯƠNG XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH MTQG NÔNG  
THÔN MỚI TỈNH BÌNH PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2010-2020**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2018/QĐ-UBND ngày 06 / 9 /2011 của  
UBND tỉnh)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung:**

Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày được nâng cao.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Giai đoạn 2010-2015: 20% xã đạt chuẩn nông thôn mới,

Gồm:

a . Huyện:.....

1- ( tên xã).....

2- ( tên xã).....

b . Huyện:.....

1- ( tên xã).....

2- ( tên xã).....

...

- Giai đoạn 2016-2020: Phân đầu từ 30% số xã đạt chuẩn nông thôn mới và tính đến hết năm 2020 toàn tỉnh có 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Gồm:

a . Huyện:.....

1- ( tên xã).....

2- ( tên xã).....

3- ( tên xã).....

n- ( tên xã).....

b/. Huyện:.....

1- ( tên xã).....

2- ( tên xã).....

3- ( tên xã).....

n- ( tên xã).....

...

**II. THỜI GIAN, PHẠM VI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

1. Thời gian thực hiện chương trình: Từ năm 2010 đến năm 2020.

2. Chương trình triển khai trên phạm vi vùng nông thôn tỉnh, lấy xã làm đơn vị thực hiện.

### **III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

#### **1. Quy hoạch:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí 01 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b) Nội dung:

Nội dung 1: Quy hoạch sử dụng đất và hạ tầng thiết yếu cho phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ. Cụ thể:

Nội dung 2: Quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội - môi trường; phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có trên địa bàn xã. Cụ thể:

- Năm 2011: 20 xã chọn chỉ đạo điểm hoàn thành công tác quy hoạch vào năm 2011.

- Năm 2012: 71 xã còn lại hoàn thành công tác quy hoạch chậm nhất vào quý IV năm 2012.

c) Phân công quản lý, thực hiện:

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng hướng dẫn địa phương thực hiện nội dung 1;

- Sở Xây dựng chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện nội dung 2;

- Ủy ban nhân dân các huyện hướng dẫn các xã rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh và phê duyệt các quy hoạch trên; bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện.

- Ủy ban nhân dân xã căn cứ vào quy hoạch sử dụng đất và hướng dẫn của các cơ quan thẩm quyền, chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng quy hoạch, tổ chức lập quy hoạch, lấy ý kiến của người dân, trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt và tổ chức thực hiện các quy hoạch được duyệt.

#### **2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội:**

##### **2.1. Giao thông:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 2 - Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b) Nội dung:

- Hoàn thiện đường giao thông đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã được nhựa hóa 100%.

- Xây dựng đạt chuẩn hệ thống giao thông trục thôn, xóm;

- Xây dựng đường ngõ xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa;

- Xây dựng các trục chính nội đồng được cứng hóa, đảm bảo xe cơ giới đi lại thuận tiện.

c) Phân công quản lý thực hiện:

- Sở Giao thông vận tải;

- Ủy ban nhân dân huyện;

- Ủy ban nhân dân các xã;

##### **2.2. Điện:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 4 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b) Nội dung: Đến năm 2015, hoàn thiện hệ thống các công trình đảm bảo cung cấp điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất trên địa bàn xã; 99% số hộ dân được sử dụng điện thường xuyên và an toàn từ các nguồn điện của xã.

c) Phân công quản lý thực hiện:

- Sở Công Thương hướng dẫn thực hiện nội dung.
- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện.
- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức xây dựng dự án, lấy ý kiến của người dân, trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt và tổ chức thực hiện.

### **2.3. Nhà văn hóa:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 6 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b) Nội dung: Hoàn thiện hệ thống các công trình phục vụ nhu cầu về hoạt động văn hóa thể thao trên địa bàn xã.

- Nhà văn hoá xã;
- Khu thể thao xã;
- Nhà văn hoá và khu thể thao ấp;

c) Phân công quản lý thực hiện:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện nội dung.
- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện.
- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

### **2.4. Trạm y tế:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 15 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b) Nội dung: Hoàn thiện hệ thống các công trình phục vụ việc chuẩn hóa về y tế trên địa bàn xã.

c) Phân công quản lý thực hiện:

- Sở Y tế hướng dẫn thực hiện nội dung.
- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện.
- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

### **2.5. Trường học:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 5 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b) Nội dung: Hoàn thiện hệ thống các công trình phục vụ việc chuẩn hóa về giáo dục trên địa bàn xã.

c) Phân công quản lý thực hiện:

- Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nội dung.
- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện.
- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

### **2.6. Trụ sở Ủy ban nhân dân xã, văn phòng ấp và nhà ở dân cư:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 9 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b) Nội dung: Hoàn chỉnh trụ sở Ủy ban nhân dân xã, văn phòng ấp và các công trình phụ trợ.

c) Phân công quản lý thực hiện:

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn thực hiện nội dung.



- Sở Xây dựng hướng dẫn thực hiện nội dung nhà ở dân cư nông thôn trên địa bàn xã.

- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

### **2.7. Hệ thống thủy lợi:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 3 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b) Nội dung: Cải tạo, xây dựng mới hệ thống thủy lợi trên địa bàn xã. Tùy điều kiện tự nhiên từng xã, hệ thống thủy lợi có chức năng tiêu, thoát nước, giao thông nông thôn; đến năm 2015, 100% hệ thống thủy lợi cung cấp đủ nước để khai thác toàn bộ diện tích đất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và đáp ứng yêu cầu dân sinh.

c) Phân công quản lý thực hiện:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện nội dung cải tạo, xây dựng mới hệ thống thủy lợi trên địa bàn xã.

- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã phối hợp cùng Sở, ngành thành phố xây dựng dự án theo các nội dung trên; đồng thời chỉ đạo, bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức xây dựng dự án, lấy ý kiến của người dân, trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt và tổ chức thực hiện.

### **2.8. Chợ nông thôn:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 7 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b) Nội dung: Cải tạo, xây dựng mới chợ đáp ứng nhu cầu mua bán của dân cư nông thôn. Đến năm 2015, có 20 xã có chợ đạt chuẩn quốc gia; đến năm 2020, 50% số xã có chợ đạt chuẩn quốc gia.

c) Phân công quản lý thực hiện:

- Sở Công Thương hướng dẫn thực hiện nội dung.

- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

### **2.9. Bưu chính - viễn thông:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 8 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b) Nội dung: Cải tạo, xây dựng mới bưu điện đáp ứng nhu cầu trao đổi thông tin, liên lạc của dân cư nông thôn.

c) Phân công quản lý thực hiện:

- Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện nội dung.

- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

## **3. Chuyển dịch cơ cấu, phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập:**

a. Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 10; 12 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b. Nội dung

- Thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, có giá trị kinh tế cao.

- Tăng cường công tác khuyến nông; đẩy nhanh nghiên cứu ứng dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất nông nghiệp.

- Cơ giới hoá nông nghiệp, giảm tổn thất sau thu hoạch trong sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp.

- Bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống, phát triển ngành nghề theo thế mạnh của địa phương.

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn, giải quyết việc làm ở nông thôn.

c) Phân công quản lý, thực hiện đề án:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Lao động thương binh xã hội phối hợp với các hội, đoàn thể hướng dẫn thực hiện nội dung.

- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

#### **4. Giảm nghèo và an sinh xã hội:**

a. Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 11 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b. Nội dung:

- Đẩy nhanh việc thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo theo tiêu chí.

- Xây dựng cơ chế chính sách giúp hộ nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập để thoát nghèo nhanh và bền vững; Dễ tiếp cận với các dịch vụ xã hội;

- Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo;

c) Phân công quản lý, thực hiện:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì hướng dẫn thực hiện các nội dung trên;

- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các triển khai thực hiện;

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

#### **5. Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất có hiệu quả ở nông thôn:**

a. Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 13 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b. Nội dung:

- Phát triển kinh tế hộ, trang trại, hợp tác xã.

- Phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nông thôn.

- Xây dựng chính sách thúc đẩy liên kết kinh tế giữa các loại hình kinh tế ở nông thôn.

c) Phân công quản lý, thực hiện:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Liên minh Hợp tác xã, chủ trì, phối hợp với các hội, đoàn thể có liên quan hướng dẫn thực hiện nội dung 1 và 3;

- Sở Kế hoạch Đầu tư chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 2;

- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện;

- Ủy ban nhân dân các xã xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

#### **6. Phát triển giáo dục - đào tạo ở nông thôn:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 14 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b) Nội dung: Tiếp tục thực hiện hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

c) Phân công quản lý, thực hiện:

- Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện các nội dung trên;
- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện;
- Ủy ban nhân dân các xã xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

### **7. Phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe cư dân nông thôn:**

a. Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 5 và 15 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b. Nội dung: Nội dung thực hiện chương trình MTQG về Y tế, đáp ứng yêu cầu Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

c) Phân công quản lý, thực hiện:

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các hội, đoàn thể hướng dẫn thực hiện nội dung;
- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện;
- Ủy ban nhân dân các xã xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

### **8. Xây dựng đời sống văn hóa, thông tin và truyền thông nông thôn:**

a. Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 6 và 16 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b. Nội dung:

- Xây dựng, nâng cấp các cơ sở vật chất văn hoá - thể thao đạt chuẩn.
- Ban hành các quy ước làng, xã (hương ước).
- Xây dựng hình mẫu người nông dân văn minh.
- Bảo vệ và tôn tạo các di tích lịch sử, văn hoá.
- Đào tạo nguồn nhân lực (cán bộ) phục vụ cho phát triển văn hoá - thể thao trên địa bàn xã.

c) Phân công quản lý, thực hiện đề án:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện nội dung;

- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện;
- Ủy ban nhân dân các xã xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

### **9. Cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn:**

a. Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 17 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

b. Nội dung:

- Cấp nước sạch cho sinh hoạt ở nông thôn
- Cải tạo nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước trong thôn, xóm.
- Thu gom, xử lý rác thải.
- Chỉnh trang, cải tạo nghĩa trang; Phát triển cây xanh.

c) Phân công quản lý, thực hiện:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện nội dung;

- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện;
- Ủy ban nhân dân các xã xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.



## **10. Nâng cao chất lượng tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn:**

a. Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 18 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b. Nội dung:

- Tổ chức đào tạo cán bộ đạt chuẩn.
- Xây dựng chính sách khuyến khích, thu hút cán bộ trẻ đã được đào tạo về công tác ở các xã;
- Bổ sung chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức trong hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

c) Phân công quản lý, thực hiện:

- Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện nội dung;
- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện;
- Ủy ban nhân dân các xã xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

## **11. Giữ vững an ninh, trật tự xã hội nông thôn:**

a. Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 19 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

b. Nội dung:

- Xây dựng nội quy, quy ước làng xóm về trật tự, an ninh; phòng chống các tệ nạn xã hội và các hủ tục lạc hậu.
- Chính sách tạo điều kiện cho lực lượng an ninh xã, thôn, xóm hoàn thành nhiệm vụ.

c) Phân công quản lý, thực hiện:

- Công an tỉnh hướng dẫn thực hiện nội dung;
- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện;
- Ủy ban nhân dân các xã xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

## **IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:**

### **1. Giai đoạn 2011-2015:**

1.1- Các công việc thực hiện và hoàn thành trong năm 2011 và các công việc thực hiện trong các năm tiếp theo.

1.2- Đến năm 2015: Đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2010-2015, sơ kết Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới. Xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể giai đoạn 2016-2020.

### **1. Giai đoạn 2016-2020:**

1.1- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung của quy hoạch nông thôn mới nhằm đảm bảo phù hợp với Bộ tiêu chí và tình hình thực tế của địa phương. Xây dựng kế hoạch triển khai công việc thực hiện trong các năm tiếp theo.

1.2- Đến năm 2020: Đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2016-2020, tổng kết Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới.

## **V. VỐN VÀ NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

## **1. Tổng vốn đầu tư:**

Tổng nhu cầu vốn đầu tư cho chương trình:.....đồng.

( Bằng chữ:.....)

Phân chia nguồn vốn: Căn cứ mục V (Vốn và nguồn vốn thực hiện chương trình) – Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2000 của Thủ tướng Chính phủ để phân chia nguồn vốn, cụ thể:

1.1 Vốn ngân sách (Trung ương và địa phương), bao gồm:

a) Vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu đang triển khai và sẽ tiếp tục triển khai trong những năm tiếp theo trên địa bàn: khoảng 23%;

b) Vốn trực tiếp cho chương trình để thực hiện các nội dung theo quy định tại điểm 3 mục VI của Quyết định này: khoản 17%.

1.2. Vốn tín dụng (bao gồm tín dụng đầu tư phát triển và tín dụng thương mại): khoảng 30%;

1.3. Vốn từ các doanh nghiệp, hợp tác xã và các loại hình kinh tế khác: khoảng 20%;

1.4. Huy động đóng góp của cộng đồng dân cư: khoảng 10%.

## **2. Phân kỳ đầu tư:**

- Giai đoạn 2010 - 2015:

- Giai đoạn 2016 - 2020:

## **VI. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

1. Thực hiện cuộc vận động xã hội sâu rộng về xây dựng nông thôn mới

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, vận động từ tỉnh đến cơ sở, để mọi tầng lớp nhân dân vùng nông thôn hiểu và hệ thống chính trị tham gia.

b) Phát động phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

Nội dung xây dựng nông thôn mới phải trở thành nhiệm vụ chính trị của địa phương và các cơ quan có liên quan.

2. Cơ chế huy động vốn:

Thực hiện đa dạng hóa các nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện chương trình này.

a) Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia; các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn thành phố.

b) Huy động tối đa nguồn lực tại địa phương để tổ chức triển khai chương trình.

c) Huy động vốn đầu tư của doanh nghiệp đối với các công trình có khả năng thu hồi vốn trực tiếp (nhà ở thương mại,...).

d) Các khoản đóng góp theo nguyên tắc tự nguyện của nhân dân trong xã.

đ) Các khoản viện trợ không hoàn lại của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho các dự án đầu tư.

e) Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn tín dụng:

g) Huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác.

3. Nguyên tắc cơ chế hỗ trợ:

a) Hỗ trợ 100% từ ngân sách thành phố cho các công trình:

b) Hỗ trợ một phần từ ngân sách trung ương cho các công trình:

c) Mức hỗ trợ từ ngân sách tỉnh căn cứ điều kiện kinh tế xã hội để bố trí phù hợp.

4. Cơ chế đầu tư:

a) Quy định về Chủ đầu tư các dự án xây dựng công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã:

b) Đối với từng dự án đầu tư:

c) Cấp quyết định đầu tư, phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật các công trình.

d) Lựa chọn nhà thầu:

đ) Ban giám sát cộng đồng:

5. Đào tạo cán bộ chuyên trách để triển khai chương trình mục tiêu quốc gia:

6. Hợp tác quốc tế trong xây dựng nông thôn mới:

7. Điều hành, quản lý chương trình:

Thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban Chỉ đạo huyện, Ban Quản lý đề án xã.

Thành lập Văn phòng điều phối chương trình.

## VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND tỉnh và Ban chỉ đạo tỉnh:

- Công tác tuyên truyền, chỉ đạo.

- Công tác chỉ đạo huy động nguồn lực.

- Công tác chỉ đạo lồng ghép các nguồn vốn chương trình mục tiêu Quốc gia, các trương trình, dự án lồng ghép...

- Công tác chỉ đạo và huy động nguồn vốn đầu tư của các doanh nghiệp, huy động các khoản viện trợ...

2. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành:

- Sở Nông nghiệp & PTNT;

- Sở Kế hoạch và đầu tư;

- Sở Tài chính;

- ....

3. UBND huyện, thị xã và Ban Chỉ đạo cấp huyện:

- Công tác tuyên truyền, chỉ đạo.

- Công tác chỉ đạo huy động nguồn lực.

- Công tác chỉ đạo lồng ghép các nguồn vốn chương trình mục tiêu Quốc gia, các trương trình, dự án lồng ghép...trên địa bàn huyện, thị.

- Công tác chỉ đạo và huy động nguồn vốn đầu tư của các doanh nghiệp, huy động các khoản viện trợ...

4. UBND cấp xã:

- Các công việc cụ thể.

- Công tác xây dựng kế hoạch hàng năm và 5 năm.

- Công tác phối hợp với Ban chỉ đạo các cấp và các cơ quan đoàn thể, các tổ chức xã hội, chính trị.